

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 77/2023/DS-ST
Ngày 28 tháng 3 năm 2023
V/v tranh chấp “Hợp đồng
mua bán tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A, TỈNH TIỀN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Ni.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Văn Bé Ba.
- Ông Nguyễn Quốc Thuần.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Nguyễn Ái Quyên - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 28 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 385/2022/TLST-DS, ngày 16 tháng 11 năm 2022 về tranh chấp “Hợp đồng mua bán tài sản”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2023/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1961;

Địa chỉ: Ấp B, xã C, huyện A, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Hồ Thị M, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Ấp E, xã F, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Anh **Đinh Vũ Hoài N**, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Ấp H, xã K, huyện A, Tiền Giang.

(Vắng mặt chị M và anh N)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 22/10/2022, nguyên đơn là bà Nguyễn Thị L trình bày: Anh Đinh Vũ Hoài N có mua phân, thuốc trừ sâu nhiều lần của bà Nguyễn Thị L từ năm 2015 đến năm 2020. Đến ngày 29/9/2022, anh N còn nợ bà số tiền mua phân thuốc tổng cộng là 12.000.000 đồng. Bà L yêu cầu Tòa án buộc anh N trả cho bà số tiền 12.000.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 29/9/2022 cho đến ngày Tòa án xét xử sơ thẩm.

* Bị đơn - anh Đinh Vũ Hoài N đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi thẩm tra xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nghe lời trình bày và phát biểu tranh luận của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn là bà Nguyễn Thị L khởi kiện yêu cầu anh Đinh Vũ Hoài N trả số tiền mua phân thuốc và tiền lãi nên đây là tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản được quy định tại Điều 430 Bộ luật dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng đối với anh Đinh Vũ Hoài N nhưng anh vẫn vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử L cần áp dụng khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt đối với bị đơn là anh N.

[3] Về yêu cầu của đương sự:

[3.1] Về yêu cầu anh N trả số tiền mua phân thuốc:

Biên nhận ngày 29/9/2020 thể hiện anh Đinh Vũ Hoài N có nợ bà Nguyễn Thị L được quy định tại Điều 430 Bộ luật dân sự năm 2015. Căn cứ Điều 91 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, thì anh N phải có nghĩa vụ cung cấp chứng cứ, chứng minh số tiền còn nợ hoặc cung cấp chứng cứ đã thanh toán tiền cho bà L. Tuy nhiên, anh N không cung cấp được chứng cứ về số tiền còn nợ, đã thanh toán. Do đó, căn cứ vào lời khai và chứng cứ là biên nhận ngày 29/9/2020 có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà L.

[3.2] Về yêu cầu trả tiền lãi:

Bà yêu cầu tính tiền lãi theo lãi suất 0,83%/tháng đối với số tiền 12.000.000 đồng từ ngày 29/9/2020 đến ngày 28/3/2023 là 3.081.000 đồng. Xét L, yêu cầu của bà L là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 440 và Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] *Về án phí*: Anh N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp về dân sự có giá ngạch theo khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội nhưng bà được miễn án phí theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 357, 430, 440 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 91; Điều 147; Điều 266; khoản 2 điều 227; khoản 3 điều 228; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị L.

Buộc anh Đinh Vũ Hoài N có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị L số tiền mua phân thuốc còn nợ là 12.000.000 đồng và tiền lãi là 3.081.000 đồng, tổng cộng 15.081.000 đồng (mười lăm triệu không trăm tám mươi một ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí:

Anh N phải chịu 754.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp về dân sự có giá ngạch

Trả lại cho bà Nguyễn Thị L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 354.700 đồng theo biên lai thu tiền số 0025304 ngày 11/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

4. Về quyền kháng cáo: Bà L, anh N có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND h. Chợ Gạo;
- Chi cục THADS h. Chợ Gạo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thị Huyền Ni